|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**  **CÁC MÔN LỚP 8**  **Năm học: 2021 – 2022** | | | **MÔN: TOÁN**  **A. LÝ THUYẾT:**  **I. ĐẠI SỐ:**  **Chương 1: Phép nhân và phép chia các đa thức**   1. Nhân đơn thức, đa thức. 2. Những hằng đẳng thức đáng nhớ. 3. Các phương pháp phân tích đa thức thành nhân tử. 4. Chia đơn thức cho đơn thức, đa thức cho đơn thức, chia đa thức 1 biến đã sắp xếp   **Chương 2: Phân thức đại số**   1. Tính chất cơ bản của phân thức. 2. Rút gọn phân thức. 3. Quy đồng phân thức. 4. Phép cộng và phép trừ phân thức.   **II. HÌNH HỌC**  **Chương 1: Tứ giác**   1. Định nghĩa tứ giác, tổng các góc của tứ giác, định nghĩa hình thang. 2. Định nghĩa, định lí của đường trung bình của tam giác, của hình thang. 3. Định nghĩa, tính chất của đối xứng trục, đối xứng tâm. 4. Khái niệm, tính chất, dấu hiệu nhận biết của hình thang cân, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.   **Chương 2: Đa giác. Diện tích đa giác**   1. Đa giác. Đa giác đều. 2. Diện tích hình chữ nhật, hình vuông, tam giác.   **B. BÀI TẬP:**  **I. TRẮC NGHIỆM**   1. Tích của đơn thức  và đa thức  là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Tích của hai đa thức  và  là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Khai triển biểu thức  ta được:   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .   1. Biểu thức  là dạng khai triển của biểu thức nào?   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Điền vào dấu kết quả đúng:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Biết , giá trị của x là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Thương của phép chia  là:   **A.** **B.**  **C.** **D.**   1. Phân tích đa thức  thành nhân tử ta được:   **A.** . **B.** .  **C.** . **D.** .   1. Phân thức  xác định khi:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Đa thức nào sau đây là mẫu thức chung của các phân thức  và  ?   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Đa thức là mẫu thức chung của hai phân thức nào sau đây?   **A.**  và . **B.**  và .  **C.**  và . **D.**  và .   1. Kết quả phép tính  là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Kết quả rút gọn phân thức là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Kết quả phép tính  là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Dấu hiệu nào dưới đây **không** để nhận biết hình vuông?   **A.** Hình thoi có một góc vuông.  **B.** Hình chữ nhật có hai đường chéo bằng nhau.  **C.** Hình chữ nhật có hai đường chéo vuông góc.  **D.** Hình chữ nhật có một đường chéo là đường phân giác của góc chứa đường chéo ấy.   1. Một hình thoi có chu vi bằng , độ dài cạnh của hình thoi đó là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .   1. Cho tứ giác  có ; ; . Số đo của góc  bằng:   **A.** . **B.** . **C.** **. D.** .   1. Cho tam giác , đường cao. Gọi  là trung điểm của,  là điểm đối xứng với qua . Tứ giác là hình gì?   **A.** Hình thang cân. **B.** Hình bình hành.  **C.** Hình chữ nhật. **D.** Hình thang vuông.   1. Cho hình vẽ sau. Diện tích đa giác  bằng tổng diện tích của các tam giác:     **A.** ; ; . **B.** ; ; .  **C.** ; ; . **D.** ; ; .   1. Độ dài hai đường chéo của một hình thoi là và . Diện tích của hình thoi đó là:   **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .  **II. TỰ LUẬN**  **PHẦN ĐẠI SỐ**  **DẠNG I: PHÂN TÍCH ĐA THỨC THÀNH NHÂN TỬ**  **Bài 1:** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử  a)  c)  b)  d)  **Bài 2.** Phân tích các đa thức sau thành nhân tử:  a)  c)  b)  d)  **Bài 4**. Tìm x, biết  a)  c)  b)  d)  **Bài 5.** Tìm x, biết  a)  b)  c)  d)  **DẠNG 2: TÍNH GIÁ TRỊ BIỂU THỨC**  **Bài 1. Rút gọn rồi tính giá trị của biểu thức**  a)  với  b)  với  c)  với  **Bài 2.** Tính giá trị của biểu thức  với  với  với x = -2  với x = 21  **DẠNG 3: CÁC PHÉP TÍNH VỀ PHÂN THỨC**  **Bài 1: Thực hiện các phép tính sau:**  a)  b)  c)  d)  **Bài 2**: Cho biểu thức :  a) Rút gọn Q  b) Tìm x để  c) Tính giá trị của biểu thức Q khi  **Bài 3:** Cho biểu thức:   1. Rút gọn . 2. Tính giá trị của  biết . 3. Tìm  nguyên để  nhận giá trị là số nguyên.   **DẠNG 5: NÂNG CAO**  **Bài 1.** Phân tích đa thức sau thành nhân tử:    2. .   **Bài 2.** Cho biểu thức .  a) Rút gọn .  b) Tìm giá trị lớn nhất của .  **PHẦN HÌNH HỌC**  **Bài 1:** Cho có 3 góc nhọn AB < AC. Các đường cao BE, CF cắt nhau tại H. Gọi M là trung điểm của BC. K là điểm đối xứng với H qua M.  a) Chứng minh: Tứ giác BHCK là hình bình hành.  b) Chứng minh:  và  c) Gọi I là điểm đối xứng với H qua BC. Chứng minh: Tứ giác BIKC là hình thang cân.  d) BK cắt HI tại G. Tam giác ABC phải có thêm điều kiện gì để tứ giác GHCK là hình thang cân.  **Bài 2:** Cho tam giác ABC cân tại A, đường cao AD, O là trung điểm AC, điểm E đối xứng với điểm D qua điểm O.  a) Chứng minh tứ giác AECD là hình chữ nhật  b) Gọi I là trung điểm của AD, chứng tỏ I là trung điểm của BE  c) Cho AB = 10cm, BC = 12cm, tính diện tích tam giác OAD.  d) Đường thẳng OI cắt AB tại K. Tìm điều kiện của tam giác ABC để tứ giác AEDK là hình thang cân.  **Bài 3:** Cho đều, D, E, F lần lượt là trung điểm của AB, AC, BC. Trên tia đối của tia ED lấy điểm M sao cho DE = EM, DF cắt CM tại N.  a) Chứng minh rằng BDEF là hình thoi?  b) Chứng minh rằng ADCM là hình chữ nhật  c) Chứng minh  vuông  d) Gọi P là giao điểm BE và DF, Q là giao điểm của EC và FM. Chứng minh EF, DC, BM, PQ đồng quy.  **Bài 4:** Cho vuông tại A, (AB < AC). Gọi M, N, E lần lượt là trung điểm của AB, AC, BC.  a) Chứng minh: Tứ giác ANEB là hình thang vuông  b) Chứng minh: Tứ giác AMEN là hình chữ nhật.  c) Gọi D là điểm đối xứng của E qua M . Chứng minh: Tứ giác BEAD là hình thoi.  d) Tam giác ABC cần có thêm điều kiện gì để tứ giác AMEN là hình vuông?  **Bài 5.** Cho nhọn (AB < AC). Kẻ đường cao AH. Gọi M là trung điểm của AB, N là điểm đối xứng của H qua M.  a) Chứng minh: Tứ giác ANBH là hình chữ nhật.  b) Trên tia đối của tia HB lấy điểm E sao cho H là trung điểm của BE. Gọi F là điểm đối xứng với A qua H. Tứ giác ANHE là hình gì? Vì sao?  c) Gọi I là giao điểm của AH và NE. Chứng minh: MI//BC  d) Đường thẳng MI cắt AC tại K. Kẻ  tại Q. Chứng minh:  **Bài 6**: Cho ABC vuông tại A, D là trung điểm của BC, gọi M là điểm đối xứng với D qua AB, E là giao điểm của DM và AB. Gọi N là điểm đối xứng với D qua AC, F là giao điểm của DN và AC.  a) Tứ giác AEDF là hình gì? Vì sao?  b) Các tứ giác ADBM và ADCN là hình gì? Vì sao?  c) Chứng minh: M đối xứng N qua A  d) Tam giác vuông ABC có điều kiện gì thì tứ giác AEDF là hình vuông  **Bài 7**: Cho hình bình hành ABCD có AB = 2AD. Gọi E, F thứ tự là trung điểm của AB, CD.  a) Các tứ giác AEFD, AECF là hình gì? Vì sao?  b) Gọi M là giao điểm của AF và DE, N là giao điểm của BF và CE. Chứng minh tứ giác  EMFN là hình chữ nhật.  c) Chứng minh các đường thẳng AC, BD, EF, MN đồng quy.  d) Hình bình hành ABCD có thêm điều kiện gì thì EMFN là hình vuông.  **Bài 8:** ChoABC vuông tại A, AB < AC, đường cao AH. Gọi E, F, M lần lượt là trung điểm của các cạnh AB, AC, BC. Chứng minh rằng:  a) Tứ giác AEMF là hình chữ nhật.  b) Tứ giác EHMF là hình thang cân.  c) Giả sử AB = 6cm, BC = 10cm. Hãy tính diện tích tam giác EHF | | | | **MÔN: VẬT LÝ**   1. **Học sinh ôn lại ghi nhớ và các bài tập trong sách bài tập Vật lí 8 từ bài 1 đến bài 12 (trừ bài 11)** 2. **Các dạng bài tập**    1. **Bài tập trắc nghiệm:** Tương tự SBT   **Câu 1:** Lực đẩy Ác – si – mét nhỏ hơn trọng lượng thì:   * A. Vật chìm xuống * B. Vật nổi lên * C. Vật lơ lửng trong chất lỏng * D. Vật chìm xuống đáy chất lỏng   **Câu 2:** Một vật nằm trong chất lỏng. Phát biểu nào sau đây là đúng nhất khi nói về các lực tác dụng lên vật?   * A. Vật nằm trong chất lỏng chịu tác dụng của một lực duy nhất là trọng lực. * B. Vật nằm trong chất lỏng chịu tác dụng của một lực duy nhất là lực đẩy Ác – si – mét. * C. Vật nằm trong chất lỏng chịu tác dụng của trọng lực và lực đẩy Ác – si – mét có phương thẳng đứng và chiều ngược nhau. * D. Vật nằm trong chất lỏng chịu tác dụng của trọng lực và lực đẩy Ác – si – mét có phương thẳng đứng và cùng chiều với nhau.   **Câu 3:** Tại sao miếng gỗ thả vào nước thì nổi?   * A. Vì trọng lượng riêng của gỗ nhỏ hơn trọng lượng riêng của nước. * B. Vì trọng lượng riêng của gỗ lớn hơn trọng lượng riêng của nước. * C. Vì gỗ là vật nhẹ. * D. Vì gỗ không thấm nước.   **Câu 4:** Thả hòn bi thép vào thủy ngân thì hiện tượng xảy ra như thế nào? Biết thép có trọng lượng riêng 78500 N/m3, thủy ngân có trọng lượng riêng là 136000 N/m3.   * A. Bi lơ lửng trong thủy ngân. * B. Bi chìm hoàn toàn trong thủy ngân. * C. Bi nổi trên mặt thoáng của thủy ngân. * D. Bi chìm đúng 1/3 thể tích của nó trong thủy ngân.   **Câu 5:** Một phao bơi có thể tích 25 dm3 và khối lượng 5 kg. Hỏi lực nâng tác dụng vào phao khi chìm trong nước là bao nhiêu? Trọng lượng riêng của nước là 10000 N/m3.   * A. 100 N * B. 150 N * C. 200 N * D. 250 N   **Câu 6:** Một thỏi nhôm và một thỏi thép có thể tích bằng nhau cùng được nhúng chìm trong nước. Nhận xét nào sau đây là đúng?   * A. Thỏi nào nằm sâu hơn thì lực đẩy Ác si met tác dụng lên thỏi đó lớn hơn. * B. Thép có trọng lượng riêng lớn hơn nhôm nên thỏi thép chịu tác dụng của lực đẩy Ác si met lớn hơn. * C. Hai thỏi nhôm và thép đều chịu tác dụng của lực đẩy Ác si met như nhau vì chúng cùng được nhúng trong nước như nhau. * D. Hai thỏi nhôm và thép đều chịu tác dụng của lực đẩy Ác si met như nhau vì chúng chiếm thể tích trong nước như nhau.   **Câu 7:** Lực đẩy Ác-si-mét tác dụng lên một vật nhúng trong chất lỏng bằng:   * A. trọng lượng của vật * B. trọng lượng của chất lỏng * C. trọng lượng phần chất lỏng bị vật chiếm chỗ * D. trọng lượng của phần vật nằm dưới mặt chất lỏng   **Câu 8:** Hai thỏi đồng có thể tích bằng nhau, một thỏi được nhúng vào nước, một thỏi được nhúng vào dầu. Thỏi nào chịu lực đẩy Ác si met lớn hơn? Vì sao?   * A. Thỏi đồng ở trong dầu chịu lực đẩy Ác si met lớn hơn vì TLR của dầu lớn hơn TLR của nước. * B. Thỏi đồng ở trong nước chịu lực đẩy Ác si met nhỏ hơn vì TLR của nước lớn hơn TLR của dầu. * C. Thỏi đồng ở trong nước chịu lực đẩy Ác si met lớn hơn vì TLR của nước lớn hơn TLR của dầu. * D. Lực đẩy Ác si met tác dụng lên hai thỏi như nhau vì cả hai thỏi cùng chiếm trong chất lỏng một thể tích như nhau.   **Câu 9:** Một quả cầu bằng sắt treo vào 1 lực kế ở ngoài không khí lực kế chỉ 1,7N. Nhúng chìm quả cầu vào nước thì lực kế chỉ 1,2N. Lực đẩy Acsimét có độ lớn là:   * A. 1,7N * B. 1,2N * C. 2,9N * D. 0,5N   **Câu 10:** Điều nào sau đây là đúng khi nói về sự tạo thành áp suất khí quyển?   * A. Áp suất khí quyển có được là do không khí tạo thành khí quyển có trọng lượng. * B. Áp suất khí quyển có được là do không khí tạo thành khí quyển có độ cao so với mặt đất. * C. Áp suất khí quyển có được là do không khí tạo thành khí quyển rất nhẹ. * D. Áp suất khí quyển có được là do không khí tạo thành khí quyển có chứa nhiều loại nguyên tố hóa học khác nhau.   **Câu 11:** Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về áp suất khí quyển?   * A. Áp suất khí quyển tác dụng theo mọi phương. * B. Áp suất khí quyển bằng áp suất thủy ngân. * C. Áp suất khí quyển chỉ tác dụng theo phương thẳng đứng hướng từ dưới lên trên. * D. Áp suất khí quyển chỉ tác dụng theo phương thẳng đứng hướng từ trên xuống dưới.   **Câu 12:** Áp suất mà chất lỏng tác dụng lên một điểm phụ thuộc:   * A. Khối lượng lớp chất lỏng phía trên * B. Trọng lượng lớp chất lỏng phía trên * C. Thể tích lớp chất lỏng phía trên * D. Độ cao lớp chất lỏng phía trên   **Câu 13:** Một bình hình trụ cao 2,5m đựng đầy nước. Biết trọng lượng riêng của nước là 10000N/m3. Áp suất của nước tác dụng lên đáy bình là:   * A. 2500Pa * B. 400Pa * C. 250Pa * D. 25000Pa   **Câu 14:** Một tàu ngầm đang di chuyển dưới biển. Áp kế đặt ở ngoài vỏ tàu chỉ 875 000 N/m2, một lúc sau áp kế chỉ 1 165 000 N/m2. Nhận xét nào sau đây là đúng?   * A. Tàu đang lặn xuống * B. Tàu đang chuyển động về phía trước theo phương ngang * C. Tàu đang từ từ nổi lên * D. Tàu đang chuyển động lùi về phía sau theo phương ngang   **Câu 15:** Phương án nào trong các phương án sau đây có thể tăng áp suất của vật tác dụng lên mặt sàn nằm ngang.   * A. Tăng áp lực và giảm diện tích bị ép * B. Giảm áp lực và giảm diện tích bị ép * C. Tăng áp lực và tăng diện tích bị ép * D. Giảm áp lực và tăng diện tích bị ép   **Câu 16:** Một vật chịu tác dụng của hai lực và đang chuyển động thẳng đều. Nhận xét nào sau đây là đúng?   * A. Hai lực tác dụng là hai lực cân bằng * B. Hai lực tác dụng có độ lớn khác nhau * C. Hai lực tác dụng có phương khác nhau * D. Hai lực tác dụng có cùng chiều   **Câu 17:** Một xe máy chuyển động đều, lực kéo của động cơ là 500N. Độ lớn của lực ma sát là:   * A. 500N * B. Lớn hơn 500N * C. Nhỏ hơn 500N * D. Chưa thể tính được   **Câu 18:** Trường hợp nào dưới đây cho ta biết khi chịu tác dụng của lực vật vừa bị biến dạng vừa bị biến đổi chuyển động?   * A. Gió thổi cành lá đung đưa. * B. Sau khi đập vào mặt vợt quả bóng tennis bị bật ngược trở lại. * C. Một vật đang rơi từ trên cao xuống. * D. Khi hãm phanh xe đạp chạy chậm dần.   **Câu 19:** Lúc 5h sáng A chạy thể dục từ nhà ra cầu Long Biên. Biết từ nhà ra cầu Long Biên là 2,5 km. A chạy với vận tốc 5km/h. Hỏi thời gian để A chạy về tới nhà là bao nhiêu.   * A. 5h 30 phút * B. 6 giờ * C. 1 giờ * D. 0.5 giờ   **Câu 20:** Một canô đang chạy trên biển và kéo theo một vận động viên lướt ván. Vận động viên lướt ván chuyển động so với:   * A. Ván lướt * B. Canô * C. Khán giả * D. Tài xế canô   1. **Bài tập tự luận**      1. ***Bài tập giải thích hiện tượng***   **BT1:** Vừa to, vừa nặng hơn kim/ Thế mà tàu nổi, kim chìm, tại sao?  **BT2:** Một viên bi bằng sắt khi thả vào thủy ngân thì nổi hay chìm. Vì sao?   * + 1. ***Bài tập tính toán***   **BT1:** Một máy bay bay với vận tốc 800 km/h từ Hà Nội đến Thành phố Hồ Chí Minh. Nếu đường bay Hà Nội – Hồ Chí Minh dài 1400 km thì máy bay phải bay trong bao nhiêu lâu?  **BT2:** Một người đi xe máy xuất phát tại A lúc 7 giờ 20 phút và đến B lúc 8 giờ 5 phút. Tính vận tốc của người đó theo km/h và m/s. Biết quãng đường từ A đến B là 24,3 km.  **BT3:** Một vật được móc vào lực kế để đo lực theo phương thẳng đứng. Khi vật ở trong không khí, lực kế chỉ 5 N. Khi vật chìm trong nước, lực kế chỉ 3,5 N.   1. Tính độ lớn của lực đẩy Ác-si-mét 2. Tính thể tích của vật 3. Tính trọng lượng riêng của vật   **BT4:** Một thùng chứa nước đến vạch 120cm.   1. Tính áp suất gây ra tại đáy thùng 2. Điểm ở độ sâu bao nhiêu sẽ chịu áp suất bằng 500N/m2   **BT5:** Tính công của trọng lực trong trường hợp một quả táp 250g rơi từ trên cây xuống đất. Biết quả táo mọc cách cây 1,8m.   * + 1. ***Bài tập biểu diễn lực***   **BT1:** Biểu diễn lực tác dụng lên một miếng gỗ nổi trên mặt nước. Biết miếng gỗ nặng 300g. Tỉ xích tùy chọn.  **BT2:** Biểu diễn lực tác dụng lên một miếng bạc kích thước dài 4cm, rộng 3 cm, ngập 1,5cm trong dầu. Tỉ xích tùy chọn.  Cho ddầu = 8000N/m3, dnước = 10000N/m3, dthủy ngân = 136000N/m3, dđồng = 89000N/m3 | | | | **MÔN: HÓA HỌC**   1. **PHẠM VI ÔN TẬP**   Chương I: bài 1,2,4,5,6,7,8,9,10,11.  Chương II: bài 12,13,15,16,17.  Chương III: bài 18, 19.  Các bài tập trong SGK (trang 16-66 ) và SBT (trang 4-27)  **B. NỘI DUNG ÔN TẬP**  **I. Lí thuyết**   1. Các khái niệm cơ bản: Thế nào là nguyên tử ? phân tử? đơn chất ? hợp chất? NTHH? NTK? PTK? đơn vị Cacbon? Mol ? khối lượng mol phân tử ? thể tích mol chất khí? Phát biểu định luật bảo toàn khối lượng, công thức áp dụng định luật. 2. Thế nào là PƯHH? Điều kiện để xảy ra PƯ? Dấu hiệu của hiện tượng và PƯHH? 3. Viết công thức biến đổi giữa khối lượng (m), lượng chất (n), thể tích khí (V) và số nguyên tử , phân tử (A). 4. Lập PTHH, vận dụng vào làm bài tập.   **II. Bài tập**   1. ***Trắc nghiệm:***   **Câu 1:** Công thức hóa học đúng của hợp chất tạo bởi Ca và nhóm (NO3) là  **A.** Ca2NO3 **B.** Ca2(NO3)3 **C.** Ca(NO3)2 **D.** CaNO3  **Câu 2:** Số mol phân tử nước có trong 54 gam nước là  **A.** 5 mol **B.** 4 mol **C.** 3mol **D.** 2 mol  **Câu 3:** Rượu để trong lọ không kín bị bay hơi là  **A.** hiện tượng vật lí.  **B.** vừa là hiện tượng vật lí vừa là hiện tượng hóa học.  **C.** hiện tượng hóa học.  **D.** không là hiện tượng nào cả.  **Câu 4:** Khối lượng của 3 mol bari cacbonat (BaCO3) là  **A.** 591 đvC **B.** 197 g **C.** 591 g **D.** 197 đvC  **Câu 5:** Đốt cháy hết 5,4 g kim loại nhôm Al trong không khí thu được 10,2 g hợp chất oxit nhôm . Biết rằng, nhôm cháy là xảy ra phản ứng với khí oxi O2 trong không khí. Khối lượng oxi đã phản ứng là  **A.** 4,8 g **B.** 15,6 g **C.** 6,4 g **D.** 3,2 g  **Câu 6:** Hóa trị của P trong hợp chất P2O5 là  **A.** III **B.** II **C.** V **D.** IV  **Câu 7:** Mol là lượng chất có chứa bao nhiêu nguyên tử (hoặc phân tử)?  **A.** 6 **B.** 6.1023 **C.** 6.1022 **D.** 2.1023  **Câu 8:** Ở điều kiện tiêu chuẩn (0oC và 1atm), 1 mol chất khí có thể tích là:  **A.** 2,24 lít **B.** 24,4 lít **C.** 24 lít **D.** 22,4 lít  **Câu 9:** Khí nitơ tác dụng với khí hidro tạo thành khí amoniac NH3. Phương trình hóa học của phản ứng trên là:  **A** **.**N + 3H → NH3 **B.** N2 + 6H → 2NH3  **C.** N2 + 3H2 → 2NH3 **D.** N2 + H2 → NH3  **Câu 10:** Đun nóng mạnh hỗn hợp gồm 5,6 g bột sắt và 5 g bột lưu huỳnh thu được 8,8 g chất sắt (II) sunfua (FeS) màu xám. Biết rằng, để cho phản ứng hóa hợp xảy ra hết người ta đã lấy dư lưu huỳnh. Khối lượng lưu huỳnh lấy dư là  **A.** 3,2 g **B.** 14,4 g **C.** 1,8 g **D.** 5 g  **Câu 11:** Khối lượng mol phân tử H2SO4 là  **A.** 36g/mol **B.** 49 g/mol **C.** 18 g/mol **D.** 98 g/mol  **Câu 12:** Trong một phân tử nước có số nguyên tử hidro là  **A.** 3 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 1  **Câu 13:** Để chỉ 3 phân tử Oxi ta viết  **A.** 2O3 **B.** 3O **C.** O3 **D.** 3O2  **Câu 14:** Cho những quá trình sau:  - Lưu huỳnh cháy trong không khí tạo ra chất khí mùi hắc  - Dây sắt được cắt nhỏ từng đoạn và tán thành đinh.  - Hòa tan axit axetic vào nước được dung dịch axit axetic loãng, dùng làm giấm ăn.  - Vành xe đạp bằng sắt bị phủ một lớp gỉ là chất màu nâu đỏ.  - Để rượu nhạt lâu ngày ngoài không khí, rượu nhạt lên men và chuyển thành giấm chua.  Số hiện tượng hóa học là  **A.** 3 **B.** 2 **C.** 5 **D.** 4  **Câu 15:** Nhìn vào phương trình sau và cho biết tỉ số giữa các chất tham gia phản ứng  2 NaOH + CuSO4 → Cu(OH)2 + Na2SO4  **A.** 1:1 **B.** 1:2  **C.** 2:1 **D.** 2:3  ***2. Tự luận***  **Bài 1**: Viết CTHH của các hợp chất sau, tính khối lượng mol (M) của các hợp chất đó   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | AxBy | H | K | Ca | Al | | OH |  |  |  |  | | Cl |  |  |  |  | | PO4 |  |  |  |  | | CO3 |  |  |  |  |   **Bài 2**: Hãy lập phương trình hóa học cho các sơ đồ phản ứng sau và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, phân tử của các chất trong phản ứng:    **Bài 3:** Hãy tính:  3.1. Số mol của: a) 6,4 g Cu b) 3,2 g CuSO4  c) 11,2 lít H2  3.2. Thể tích của: a) 11 g CO2  b) 2,8 g N2 c) 0,15 mol CH4  3.3. Khối lượng của: a) 0,5 mol Fe b) 2,24 lít CO2  c) 3.1023 phân tử H2O  **Bài 4:** Đốt cháy hết 1,68 g kim loại sắt Fe trong không khí thu được 2,32 g hợp chất oxit sắt từ Fe3O4. Biết rằng, sắt cháy là xảy ra phản ứng với khí oxi O2 trong không khí.  a. Viết phương trình phản ứng.  b. Tính khối lượng oxi tham gia phản ứng.  (Biết NTK của H=1; C=12; N=14; O=16; Na=23; Mg=24; Al=27; P=31; S=32; Cl=35,5; Ca=40; Fe=56; Zn=65; Br=80) | | | | **MÔN: SINH HỌC**  **PHẦN I. NỘI DUNG KIẾN THỨC**  Các đơn vị kiến thức đã học từ *Bài 2: Cấu tạo cơ thể người* đến hết *Bài 27: Tiêu hoá ở dạ dày* (trừ các phần đã giảm tải)  **II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA**  **1. Câu hỏi tự luận**  **Câu 1:**  a.Trình bày các nhóm máu ở người? Sơ đồ mối quan hệ cho - nhận máu?  b. Nguyên tắc truyền máu là gì?  **Câu 2:**  a. Trình bày hoạt động biến đổi thức ăn ở khoang miệng?  b. Hãy giải thích nghĩa đen về mặt sinh học của câu thành ngữ "Nhai kĩ no lâu"  c. Tại sao khi ăn cơm nếu chúng ta nhai kĩ thì chúng ta sẽ cảm nhận thấy miếng cơm có vị ngọt?  **Câu 3:** Tại sao người bị bệnh gan không nên ăn mỡ động vật?  **Câu 4:** Khi nuốt ta có thở không? Vì sao? Giải thích tại sao vừa ăn vừa cười nói lại bị sặc?  **Câu 5:** Trình bày các bước tiến hành hô hấp nhân tạo cho nạn nhân theo phương pháp hà hơi thổi ngạt và phương pháp ấn lồng ngực.  **2. Câu hỏi trắc nghiệm**  **Câu 1:** Khi luyện thở thường xuyên và vừa sức sẽ làm tăng  **A.** khoảng chết trong đường dẫn khí. **B.** lượng khí cặn của phổi.  **C.** lượng khí lưu thông trong hệ hô hấp. **D.** dung tích sống của phổi.  **Câu 2:** Cơ quan nào đóng vai trò chủ yếu trong hoạt động nuốt?  **A.** Lưỡi **B.** Khí quản **C.** Thực quản **D.** Họng  **Câu 3:** Ở trạng thái nghỉ ngơi thì so với người bình thường, vận động viên có  **A.**  nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.  **B.**  nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim bé hơn.  **C.**  nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.  **D.**  nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn tim lớn hơn.  **Câu 4:** Vì sao chúng ta phải tiêm phòng vắcxin đối với một số loại bệnh?  **A.** Vắcxin là một loại thuốc chữa bệnh nên cơ thể khỏi bệnh.  **B.** Vắcxin là chất bổ dưỡng, tiêm vào cho cơ thể sẽ khỏe mạnh kháng được bệnh.  **C.** Vắcxin có tác dụng kích thích cơ thể tạo ra kháng thể nên có tác dụng phòng bệnh.  **D.** Vắcxin là một loại kháng thể nên tiêm vào để diệt mầm bệnh.  **Câu 5:** Loại enzim nào gây biến đổi tinh bột chín thành đường mantôzơ?  **A.** Amilaza **B.** Lipaza **C.** Glactôza **D.** Tripsin  **Câu 6:** Bụi gây tác hại gì cho hệ hô hấp?  **A.** Gây chết **B.** Gây viêm, sưng niêm mạc cơ quan hô hấp  **C.** Gây ung thư phổi **D.** Gây bệnh bụi phổi  **Câu 7:** Chất nhày trong dịch vị có tác dụng gì?  **A.**  Bao phủ bề mặt niêm mạc, giúp ngăn cách các tế bào niêm mạc với pepsin và HCl.  **B.**  Chứa một số enzim giúp tăng hiệu quả tiêu hoá thức ăn.  **C.**  Dự trữ nước cho hoạt động co bóp của dạ dày.  **D.**  Bảo vệ dạ dày khỏi sự xâm lấn của virut gây hại.  **Câu 8:** Bệnh nào dưới đây có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch?  **A.**  Bệnh nước ăn chân **B.**  Bệnh thấp khớp  **C.**  Bệnh á sừng **D.**  Bệnh tay chân miệng  **Câu 9:** Sự trao đổi khí ở phổi và ở tế bào diễn ra theo cơ chế:  **A.** thẩm thấu **B.** khuếch tán **C.** nồng độ **D.** trong ngoài  **Câu 10:** Với khẩu phần đầy đủ chất dinh dưỡng thì thức ăn nào được tiêu hoá ở dạ dày?  **A.**  Prôtêin **B.**  Axit nuclêic **C.**  Lipit **D.**  Gluxit  **Câu 11:** Trong quá trình trao đổi khí ở phổi, loại khí nào sẽ khuếch tán từ phế nang vào máu?  **A.** Khí oxi **B.** Khí hiđrô **C.** Khí nitơ **D.** Khí cacbonic  **Câu 12:** Ở người bình thường, trung bình mỗi chu kì thì tim nghỉ ngơi hoàn toàn trong bao lâu?  **A.**  0,3 giây. **B.**  0,1 giây. **C.**  0,5 giây. **D.**  0,4 giây.  **Câu 13:** Tế bào máu nào tham gia vào quá trình đông máu?  **A.** Hồng cầu **B.** Tiểu cầu **C.** Bạch cầu **D.** Nơron  **Câu 14:** Hô hấp nhân tạo không nên áp dụng trong trường hợp nào sau đây?  **A.** Nạn nhân bị đuối nước **B.** Nạn nhân bị ngạt khí  **C.** Nạn nhân bị điện giật **D.** Nạn nhân bị sốt cao  **Câu 15:** Ý nghĩa của sự trao đổi khí ở tế bào là gì?  **A.** Làm tăngnồng độ CO2  trong máu  **B.** Làm tăng nồng độ O2  trong máu  **C.** Làm giảm nồng độ O2  trong tế bào  **D.** Cung cấp O2 cho tế bào và loại CO2 ra khỏi tế bào  **Câu 16:** Chất nào sau đây bị biến đổi về mặt hóa học trong tiêu hóa?  **A.** Vitamin **B.** Prôtêin **C.** Nước **D.** Muối khoáng  **Câu 17:** Loại thức ăn dễ gây bệnh tim mạch là:  **A.** mỡ động vật **B.** chất xơ **C.** chất khoáng **D.** vitamin  **Câu 18:** Thức ăn được đẩy qua thực quản xuống dạ dày nhờ hoạt động của  **A.** cơ vòng thực quản **B.** cơ tim  **C.** cơ hoành **D.** cơ liên sườn  **Câu 19:** Hoạt động nào dưới đây góp phần bảo vệ hệ hô hấp?  **A.** Không cần đeo khẩu trang trong môi trường nhiều khói bụi  **B.** Xả rác bừa bãi  **C.** Nói không với thuốc lá  **D.** Không trồng nhiều cây xanh  **Câu 20:** Chất độc nào dưới đây có nhiều trong khói thuốc lá?  **A.** Heroin **B.** Cocain **C.** Moocphin **D.** Nicotin | | | | **MÔN: NGỮ VĂN**  ***Ôn tập kiến thức đã học từ tuần 1 đến hết tuần 14 (SGK Ngữ văn 8 tập 1)***  **A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM**  **Phần I: Văn học**  1. Truyện kí Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945: Lão Hạc  2. Văn học nước ngoài: Cô bé bán diêm, Chiếc lá cuối cùng.  3. Văn bản nhật dụng: Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000, Ôn dịch, thuốc lá  **\* Yêu cầu:**  - Nắm được tác giả, tác phẩm, thể loại, hoàn cảnh sáng tác, phương thức biểu đạt, ý nghĩa nhan đề, tóm tắt truyện, thuộc thơ.  - Nắm được nội dung, nghệ thuật, biết khai thác tín hiệu nghệ thuật trong tác phẩm văn học để làm nổi bật nội dung.  - Hệ thống các tác phẩm văn học theo từng giai đoạn.  **Phần II: Tiếng Việt**  Các kiến thức tiếng Việt trong học kì I chương trình ngữ văn 8  1. Từ, từ loại: Từ tượng thanh tượng hình, Trợ từ, Thán từ, Tình thái từ.  2. Biện pháp tu từ: Nói giảm nói tránh, Nói quá.  3. Câu: Câu ghép  **\* Yêu cầu:**  - Nhận diện được đơn vị kiến thức tiếng Việt cơ bản trong văn bản  - Nêu vai trò, tác dụng của các đơn vị kiến thức trong văn bản.  - Vận dụng kiến thức trong thực hành nói và viết.  **Phần III: Tập làm văn**  1. Đoạn văn nghị luận văn học  2. Đoạn văn nghị luận xã hội  **Yêu cầu**: Học sinh nắm được các kĩ năng, phương pháp viết đoạn ; vận dụng kĩ năng vào viết đoạn văn.  **B. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP VÀ GỢI Ý TRẢ LỜI**  **Bài 1**: Xác định các vế ( cụm C-V) của câu ghép trong những ví dụ sau, chỉ ra quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu ghép:  a. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.  b. Giá những cổ tục đã đày đọa mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kì nát vụn mới thôi.  c. Bà cầm lấy tay em, hai bà cháu bay vụt lên cao, cao mãi.  d, Nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa thì chị sẽ làm gì đây.  e. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít.  **Gợi ý:** *Dựa vào kiến thức đã học về đặc điểm của câu ghép, quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong câu ghép để xác định*.  *e. Cái đầu lão / ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão / mếu như con nít.*  C V C V  *-> quan hệ bổ sung ( hoặc đồng thời)*  - Các câu còn lại HS tự làm.  **Bài 2**: Chỉ rõ và nêu tác dụng của phép tu từ trong các trường hợp sau:  a. Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư?  b. Lão Hạc ơi! Lão hãy yên lòng mà nhắm mắt!  c. Trước kia khi bà chưa về với Thượng đế chí nhân, bà cháu ta đã từng sung sướng biết bao!  d. Tôi nghĩ đến mấy quyển sách quý của tôi. Tôi quý chúng có lẽ còn hơn những ngón tay tôi.  **Gợi ý:**  a. Chỉ ra phép tu từ và nêu tác dụng.  - Câu văn sử dụng biện pháp tu từ: nói giảm, nói tránh " *theo gót*"  - Tác dụng:  + Tránh từ ngữ thô tục, thiếu lịch sự  + Thể hiện tâm trạng ngạc nhiên, bất ngờ của ông giáo (đang hiểu lầm về lão Hạc) khi nghe Binh Tư kể.  \* Các câu còn lại HS tự làm.  **Bài 3: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**  *“ Thế là em quẹt tất cả những que diêm còn lại trong bao. Em muốn níu bà em lại! Diêm nối nhau chiếu sáng như giữa ban ngày. Chưa bao giờ em thấy bà em to lớn và đẹp lão như thế này. Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vụt lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa. Họ đã về chầu thượng đế.*  *Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhợt. (…) Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy,ở một xó tường, người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa*.  (Sách Ngữ văn 8, tập một, NXB Giáo dục)  a. Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Của tác giả nào? Xác định ngôi kể và nêu tác dụng của ngôi kể?  b. Tìm các từ thuộc trường từ vựng “thiên nhiên” trong đoạn trích ?  c. Tìm và nêu tác dụng của phép tu từ có trong đoạn trích trên?  d. Cho câu chủ đề: “ Văn bản *Cô bé bán diêm* đã thể hiện niềm thương cảm sâu sắc của nhà văn An-đec-xen đối với một em bé bất hạnh”, em hãy viết thành một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách diễn dịch làm rõ ý của câu chủ đề trên.  **Bài 4. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**  “*Nhưng, ô kìa! Sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây. Ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa là hình răng cưa đã nhuốm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ.*  (Trích "Chiếc lá cuối cùng"- O Hen-ri, Ngữ văn 8- tập 1)  a: Xác định ngôi kể của văn bản có chứa đoạn trích trên? Tác dụng của ngôi kể đó?  b: Chỉ rõ thán từ trong đoạn văn trên và nêu tác dụng?  c: Tìm các từ cùng trường từ vựng trong câu văn sau và nêu tác dụng của trường từ vựng đó: "*Ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa là hình răng cưa đã nhuốm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ*".  d: Vì sao có thể nói chiếc lá do cụ Bơ-men vẽ là một kiệt tác?  e: Từ ý nghĩa đoạn trích trên và hiểu biết về xã hội, hãy trình bày suy nghĩ về nghị lực sống của con người bằng một đoạn văn ngắn khoảng 2/3 trang giấy thi.  **Bài 5. Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu :**  *“Đó là chiếc lá cuối cùng”, Giôn-xi nói, “Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết”.*  *"Em thân yêu, thân yêu!", Xiu nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối, “Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa. Chị sẽ làm gì đây?”.*  *a.***:** Xác định ngôi kể và phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.  **b:** Phân tích cấu tạo và cho biết quan hệ ý nghĩa giữa các vế của câu ghép *“Hôm nay* *nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết.”*.  **c:** Kết thúc truyện, Xiu đã nói với Giôn-xi rằng chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường là kiệt tác của cụ Bơ-men. Vì sao?  **d:** Theo em, sự yếu đuối buông xuôi, chờ đón cái chết của Giôn-xi đáng thương hay đáng trách? Hãy trình bày ý kiến của em.  **e:** Chỉ rõ nghệ thuật đảo ngược tình huống 2 lần trong truyện và nêu tác dụng?  **Bài 6: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi**  *"Như chúng ta đã biết, việc sử dụng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường bởi đặc tính không phân hủy của plax-tíc. Hiện nay ở Việt Nam mỗi ngày thải ra hàng triệu bao bì ni lông, một phần được thu gom, phần lớn bị vứt bừa bãi khắp nơi công cộng, ao hồ, sông ngòi".*  (*“Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000,* SGK Ngữ văn 8 - Tập một)  a. Em hãy cho biết *Ngày Trái Đất* do quốc gia nào khởi xướng ? Năm 2000 Việt Nam tham gia *Ngày Trái Đất* với chủ đề nào ?  b. Đoạn văn trên đã cho em biết nguyên nhân cơ bản nào khiến cho việc dùng bao bì ni lông có thể gây nguy hại đối với môi trường ?  c. Dựa vào văn bản “Thông tin về ngày Trái Đất năm 2000” , em hãy viết một đoạn văn nghị luận theo phương thức lập luận quy nạp để nêu lên tác hại của việc sử dụng bao bì nilong. Trong đoạn trích có sử dụng ít nhất một câu ghép(gạch chân dưới câu ghép đó).  **Bài 7: Đọc đọan văn sau và trả lời câu hỏi:**  *Theo các nhà khoa học, bao bì ni lông lẫn vào đất làm giảm quá trình sinh trưởng của các loài thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn của các vùng đồi núi. Bao bì ni lông bị vứt xuống cống làm tắc các đường dẫn nước thải, làm tang khả năng ngập lụt của các đô thị về mùa mưa. Sự tắc nghẽn hệ thống cống rãnh làm cho muỗi phát sinh, lây truyền dich bệnh. Bao bì ni long trôi ra biển làm chết các sinh vật khi chúng nuốt phải. Đặc biệt bao bì ni long màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi gây tác hại cho não và là nguyên nhân gây ung thư phổi. Nguy hiểm nhất là khi các bao bì ni long thải bỏ bị đốt, các khí độc thải ra đặc biệt là chất đi-ô-xin có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, nôn ra máu, ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết, làm giảm khả năng miễn dịch, gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh cho trẻ sơ sinh.*  (Ngữ văn 8, tập Một, NXB Giáo dục -2015, tr.105).  **a:** Xác định kiểu văn bản và phương thức biểu đạt của văn bản trên?  b**:** Nêu nội dung của đoạn trích?  **c:** Hãy giải thích từ “ dị tật bẩm sinh”?Tìm các từ sắp xếp thành một trường từ vựng và đặt tên cho trường từ vựng đó?  **d:** Theo em, nguyên nhân cơ bản nào làm cho việc sử dụng bao bì ni lông gây hại tới môi trường?  **e:**Qua văn bản *“Thông tin về Ngày Trái Đất năm 2000”,* kết hợp với những hiểu biết thực tế , em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 2/3 trang giấy thi) để thuyết phục mọi người cùng hạn chế rác thải nhựa, góp phần bảo vệ môi trường.  **Bài 8.** Ý nghĩa của việc dùng dấu phẩy trong nhan đề văn bản “Ôn dịch, thuốc lá”. Có thể sửa thành: "Ôn dịch thuốc lá" hoặc "Thuốc lá là một loại ôn dịch" được không? Vì sao?  ***Gợi ý*** *:* Nhan đề:  - Ôn dịch: Chỉ thứ bệnh lan truyền rộng ( có thể gây chết người hàng loạt trong một thời gian nhất định)  - Thuốc lá: Là cách gọi tắt của tệ nghiện thuốc lá  - Dấu phẩy tu từ: Nhấn mạnh sắc thái biểu cảm: Vừa căm tức vừa ghê tởm, nguyền rủa, tẩy chay.  => Nhan đề có ý nghĩa: “Thuốc lá! Mày là ôn dịch”  - Đổi thành: "Ôn dịch thuốc lá" hoặc "Thuốc lá là một loại ôn dịch" thì sắc thái biểu cảm không có, người đọc không thấy được sự căm tức, ghê tởm, nguyền rủa, tẩy chay đối với thuốc lá.  **Bài 9: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi**  *" Ôn dịch thuốc lá đe dọa sức khỏe và tính mạng loài người còn nặng hơn cả AIDS. Ngày trước Trần Hưng Đạo căn dặn nhà vua: “Nếu giặc đánh như vũ bão thì không đáng sợ, đáng sợ là giặc gặm nhấm như tằm ăn dâu”.*  *Hẳn rằng người hút thuốc lá không lăn đùng ra chết, không say bê bết như người uống rượu.*  *Khói thuốc lá chứa nhiều chất độc, thấm vào cơ thể. Nạn nhân đầu tiên là những lông rung của những tế bào niêm mạc ở vòm họng, ở phế quản, ở nang phổi bị chất hắc ín trong khói thuốc lá làm tê liệt. Các lông mao này có chức năng quét dọn bụi bặm và các vi khuẩn theo luồng không khí tràn vào phế quản và phổi; khi các lông mao ngừng hoạt động, bụi và vi khuẩn không được đẩy ra ngoài, tích tụ lại gây ho hen và sau nhiều năm gây viêm phế quản."*  (Ngữ văn 8, tập Một, NXB Giáo dục - 2015, tr.118, 119).  **a.** Đoạn trích trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai? Phương thức biểu đạt của văn bản đó là gì?  **b.** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép so sánh trong đoạn văn trên?  **c.** Phân tích cấu trúc ngữ pháp và xác định kiểu câu sau:  *Các lông mao này có chức năng quét dọn bụi bặm và các vi khuẩn theo luồng không khí tràn vào phế quản và phổi; khi các lông mao ngừng hoạt động, bụi và vi khuẩn không được đẩy ra ngoài, tích tụ lại gây ho hen và sau nhiều năm gây viêm phế quản.*  **d.** Dựa vào đoạn trích trên, hãy viết đoạn văn ngắn khoảng 12 câu làm rõ những tác hại của thuốc lá đối với đời sống con người. Đoạn văn sử dụng *câu ghép* và *trợ từ* (gạch chân, chú thích)  **e.** Em hãy đề xuất một số giải pháp có tính khả thi để loại bỏ thuốc lá trong cộng đồng, đặc biệt là trong trường học ở nước ta. | | | | **MÔN: LỊCH SỬ**  **I. Nội dung ôn tập**  Học sinh ôn tập những kiến thức Lịch sử đã học từ tuần 1 đến tuần 14, trọng tâm những bài học sau:  1. Bài 11: Các nước Đông Nam Á cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX  2. Nhật 12: Nhật Bản giữa thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX  3. Bài 13: Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)  4. Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và cuộc đấu tranh bảo vệ cách mạng (1917 – 1921)  5. Bài 16: Liên Xô xây dựng Chủ nghĩa xã hội (1921 - 1941)  **II. Hình thức kiểm tra**  - 100% Trắc nghiệm khách quan  - Số lượng câu hỏi: 30 câu với 3 mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng  - Thời gian làm bài: 45 phút  **III. Hướng dẫn cụ thể:**  ***-*** HS ghi nhớ các mốc thời gian và sự kiện chính  - Những nét chính về tình hình các nước Đông Nam Á, Nhật Bản thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XX  - Hiểu được nguyên nhân bùng nổ, diễn biến, kết quả và tính chất của cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918)  - Cuộc cách mạng tháng Hai, tháng Mười Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1921-1941)  - Đánh giá vai trò của Lê-nin đối với thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga năm 1917  - Tác động của Cách mạng tháng Mười Nga với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp trên thế giới  ***\* Một số câu hỏi minh họa***  **Câu 1:** Chính sách thuộc địa của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á có điểm chung nào nổi bật?  A. Không mở mang công nghiệp ở thuộc địa.  B. Kìm hãm sự phát triển kinh tế thuộc địa.  C. Vơ vét, đàn áp, chia để trị.  D. Tăng thuế, mở đồn điền, bắt lính.  **Câu 2:** Vì sao Thái Lan còn giữ được hình thức độc lập?  A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.  B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.  C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.  D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.  **Câu 3:** Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?  A. Nổi dậy khởi nghĩa.  B. Thành lập các tổ chức yêu nước.  C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.  D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.  **Câu 4:** Vì sao Duy tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?  A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.  B. Lật đổ chế độ phong kiến.  C. Chính quyền từ phong kiến trở thành tư sản hóa.  D. Xóa bỏ chế độ nông dân.  **Câu 5:** Năm 1914, Nhật Bản dùng vũ lực để chiếm vùng nào?  A. Bán đảo Liêu Đông  B. Cảng Lữ Thuận.  C. Đài Loan  D. Sơn Đông  **Câu 6:** Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc duy tân Minh Trị là gì?  A. Nhật giữ vững độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư sản.  B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.  C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.  D. Sau cải cách nền kinh tế - xã hôi ổn định.  **Câu 7:** Khối liên minh gồm những nước nào?  A. Đức, Áo-Hung  B. Đức, Áo-Hung, I-ta-li-a  C. Anh, Pháp Nga  D. Anh Pháp, I-ta-li-a  **Câu 8:** Khối Hiệp ước bao gồm những nước nào?  A. Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a  B. Đức, Anh, Pháp  C. Anh, Pháp, Nga  D. Anh, Pháp, i-ta-li-a  **Câu 9:** Sự kiện nổi bật nhất trong giai đoạn thứ hai có ảnh hưởng đến chiến tranh là gì?  A. Cách mạng tháng 10 Nga  B. Nga rút khỏi chiến tranh.  C. Quân Anh và Pháp phản công.  D. Các đồng minh của Đức đầu hàng.  **Câu 10:** Sự kiện mở đầu Cách mạng tháng Hai năm 1917 là gì?  A. Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grat  B. Tổng bãi công của công nhân Pê-tơ-ro-grat  C. Biểu tình của công nhân Pê-tơ-rô-grat  D. Bãi công của công nhân Pê-tơ-rô-grat. | | | | **MÔN : ĐỊA LÍ**    **I. Kiến thức trọng tâm**  1. Bài 7: Đặc điểm phát triển kinh tế, xã hội các nước châu Á.  2. Bài 8:Tình hình phát triển kinh tế, xã hội ở các nước châu Á.  3. Bài 9: Khu vực Tây Nam Á.  4. Bài 10: Điều kiện tự nhiên khu vực Nam Á  5. Bài 11: Dân cư, đặc điểm kinh tế khu vực Nam Á.  6. Bài 12: Đặc điểm tự nhiên khu vực Đông Á.  **II. Một số câu hỏi trắc nghiệm minh họa**  **Câu 1:** Các nước châu Á có quá trình phát triển sớm nhưng hiện nay số nước các quốc gia nghèo khổ vẫn chiếm tỉ lệ cao chủ yếu do  A. Châu Á nghèo tài nguyên thiên nhiên.  B. Châu Á nhiều thiên tai: động đất, núi lửa, bão,…  C. Chế độ phong kiến và thực dân kìm hãm, nền kinh tế rơi vào tình trạng chậm phát triển kéo dài.  D. Ảnh hưởng các cuộc khủng khoảng kinh tế.  **Câu 2:** Từ thế kỉ XVI và đặc biệt trong thế kỉ XIX đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội các nước châu Á có gì nổi bật?  A. Kinh tế của các nước châu Á rất phát triển với trình độ cao.  B. Nhiều nước các nước thực hiện thành công các cuộc cách mạng công nghiệp trở thành các nước tư bản hùng mạnh trên thế giới.  C. Hầu hết các nước châu Á trở thành thuộc địa của các đế quốc Anh, Pháp, Hà Lan, Tây Ban Nha.  D. Các nước châu Á trở thành các nước đế quốc đi xâm lược các nước khác.  **Câu 3:** Quốc gia nào trở nên giàu có dựa vào nguồn tài nguyên dầu khí phong phú?  A. Nhật Bản . B. Việt Nam. C. Cô-oét. D. Lào.  **Câu 4:** Quốc gia có sản lượng khai thác dầu mỏ lớn nhất châu Á?   |  |  | | --- | --- | | A. Việt Nam. | B. A-rập Xê-út. | | C. Nhật Bản. | D. Trung Quốc. |   **Câu 5:** Cây lương thực đóng vai trò nhất châu Á là   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | A. lúa mì. | B. lúa gạo. | C. ngô. | D. khoai. |   **Câu 6:** Các nước khu vực Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á có các loại cây trồng chủ yếu  A. lúa mì, bông, chà là. B. lúa gạo, ngô, chà là.  C. lúa gạo, ngô, chè. D. lúa gạo, lúa mì cọ dầu.  **Câu 7:** Tây Nam Á là nằm ở ngã ba của 3 châu lục  A. Châu Á-châu Âu- châu Phi. B. Châu Á-châu Âu- châu Mĩ.  C. Châu Á-châu Phi-châu Mĩ. D. Châu Á-châu Âu- châu Đại Dương.  **Câu 8:** Nam Á là khu vực đông dân thứ mấy của châu Á?   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | A. 1 | B. 2 | C. 3 | D. 4 |   **Câu 9:** Tài nguyên quan trọng nhất của khu vực Tây Nam Á là   |  |  | | --- | --- | | A. Than đá. | B. Vàng. | | C. Kim cương. | D. Dầu mỏ. |   **Câu 10:** Đông Á tiếp giáp với đại dương   |  |  | | --- | --- | | A. Bắc Băng Dương. | B. Ấn Độ Dương. | | C. Thái Bình Dương. | D. Đại Tây Dương. | | | | | **MÔN: GDCD**  **I. NỘI DUNG ÔN TÂP.** Ôn các bài từ tuần 1 đến tuần 14, trong đó trọng tâm kiến thức:  ***-*** *Bài 6:**Xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh*  *- Bài 8: Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác*  ***-*** *Bài 9:**Góp phần xây dựng nếp sống văn hoá ở cộng đồng dân cư.*  **\* Yêu cầu :**  - Học sinh nắm được khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa, cách rèn luyện của phẩm chất đạo  đức đã học...  - Vận dụng các kiến thức đã học vào giải quyết các tình huống trong thực tế...  **\* Lưu ý:** Các câu hỏi trắc nghiệm sẽ lấy trong nội dung bài học. Dưới đây là một số câu hỏi trắc nghiệm gợi ý.  **Câu 1:** *Để tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và kỉ luật, chúng ta cần phải thực hiện tốt yêu cầu nào sau đây?*  A. Nếu bản thân và bạn bè mắc khuyết điểm thì phải tìm cách bao che không cho người khác biết  B. Thường xuyên, tự giác thực hiện đúng những quy định của nhà trường, địa phương và Nhà nước  C. Tuyên truyền cho mọi người, nam thanh niên còn phải đi học, không cần đi thực hiện nghĩa vụ quân sự  D. Không nhắc nhở, và tuyên truyền cho mọi người thực hiện đúng pháp luật  **Câu 2:** Câu ca dao thể hiện đức tính:  *“Nói chín thì nên làm mười*  *Nói mười làm chín kẻ cười người chê”*  A. Liêm khiết C. Thật thà B. Giữ chữ tín D. Giản dị  **Câu 3:** *Câu ca dao, tục ngữ nào thể hiện phẩm chất giữ chữ tín?*  A. Đói cho sạch rách cho thơm  B. Chết vinh hơn còn hơn sống nhục  C. Một sự bất tín, vạn sự bất tin  D. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.  **Câu 4:** Ý *kiến nào sau đây đúng về tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác?*  A. Học hỏi và tiếp thu văn hóa, bản sắc dân tộc của mỗi nước  B. Chỉ những nước kinh tế phát triển mới đáng học hỏi  C. Một dân tộc lac hậu, đang phát triển không có gì để cho nước khác học hỏi  D. Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác chỉ tôn trọng lãnh thổ là được  **Câu 5:** *Những hành vi sau, hành vi nào không vi phạm pháp luật?* A. Buôn bán phụ nữ, trẻ em   B. Tổ chức người đi lao động nước ngoài trái phép  C. Đi du học tự túc   D. Học sinh THCS đi xe máy đến trường  **Câu 6:** *Trong các câu tục ngữ sau câu nào biểu hiện sự tôn trọng người khác ?*  A. Ăn cháo đá bát   B. Qua cầu rút ván  C. Kính trên nhường dưới  D. Phép vua thua lệ làng  **Câu 7:** *Trường hợp nào thể hiện tình bạn trong sáng, lành mạnh ?*  A. Tụ tập ăn chơi   B. Bao che cho nhau   C. Giúp nhau cùng tiến bộ   D. Giúp đỡ nhau khi làm bài kiểm tra  **Câu 8:** *Biểu hiện của người liêm khiết:*  A. Bố mẹ tôi làm giàu bằng sức lao động của mình   B. Làm bất cứ việc gì để đạt được mục đích   C. Sẵn sàng dùng tiền bạc để tháo gỡ những khó khăn trong cuộc sống   D. Chỉ làm việc gì khi có lợi cho gia đình mình  **Câu 9:** *Biểu hiện trái với "Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác" là:*  A. Chê bai phong tục tập quán các nước khác  B. Xem phim, đọc truyện nước ngoài  C. Xem nghệ thuật dân tộc của các nước mình thích  D. Tìm hiểu phong tục, tập quán của các nước trên thế giới  **Câu 10:** *Tôn trọng người khác thể hiện ở hành vi:*  A. Châm chọc, chế giễu người khuyết tật B. Nói chuyện, làm việc riêng trong giờ học C. Đi nhẹ, nói khẽ khi vào bệnh viện D. Bật nhạc to giữa đêm khuya  **Câu 11:** *Hành vi thể hiện con người không liêm khiết là:*  A. Luôn làm giàu bằng tài năng của mình  B. Không nhận hối lộ của người khác  C. Đấu tranh chống quay cóp trong giờ kiểm tra, thi cử  D. Sẵn sàng dùng tiền bạc, quà cáp để đạt được mục đích.  **Câu 12:** *Tình bạn thân thiết được hình thành trên cơ sở nào ?*  A. Tính tình hợp nhau  B. Không cùng xu hướng hoạt động  C. Sở thích không giống nhau  D. Quen biết nhau từ nhỏ  **Câu 13:** *Trường hợp nào sau đây hợp với lẽ phải?*  A. Chiếm đoạt, biến của công thành của riêng  B. Gió chiều nào che chiều ấy  C. Luôn phản đối những ý kiến không giống mình  D. Luôn biết ơn những người đã giúp đỡ mình  **Câu 14:** *Câu tục ngữ, ca dao nào sau đây thể hiện tôn trọng lẽ phải?*  A. Ăn quả nhớ người trồng cây  B. Phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn  C. Đói cho sạch rách cho thơm  D. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn  **Câu 15:** *Liêm khiết là một phẩm chất đạo đức của con người thể hiện lối sống:*  A. Hám danh, hám lợi  B. Không hám danh, hám lợi  C. Không quan tâm đến người khác  D. Bất cần  **Câu 16:** *Nếu thấy người bạn thân trong lớp cóp bài, em sẽ chọn cách ứng xử như thế nào sau đây?*  A. Làm ngơ như không thấy gì vì không muốn bạn bị điểm kém  B. Đưa tờ nháp của mình cho bạn chép bài  C. Nhắc nhở bạn không được làm như vậy, nếu sự việc tiếp diễn sẽ báo cáo với cô giáo  D. Cùng bạn chép chung  **Câu 17:** *Em tán thành ý kiến nào sau đây về tình bạn?*  A. Tình bạn trong sáng lành mạnh có thể có từ một phía  B. Bạn bè phải biết bảo vệ nhau trong mọi trường hợp  C. Biết phê phán và chỉ ra cho bạn cái sai khi bạn mắc lỗi  D. Không thể có tình bạn lành mạnh giữa hai người khác giới  **Câu 18:** Để trở thành người giữ chữ tín, em cần rèn luyện phẩm chất nào sau đây?  A. Không đúng hẹn với người khác  B. Hứa nhưng không đủ điều kiện thì không thực hiện  C. Luôn đúng hẹn, đúng giờ khi đã hứa với người xung quanh.  D. Hứa trước quên sau.  **Câu 19:** *Hành vi nào sau đây vi phạm kỉ luật?*  A. Đi học không đúng giờ  B. Sản xuất buôn bán hàng giả  C. Buôn bán phụ nữ và trẻ em  D. Khai thác rừng đầu nguồn  **Câu 20 :** *Để có được tình bạn trong sáng l*  *những việc làm nào sau đây?*  A. Giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn  B. Luôn học hỏi nhưng điều hay, và tốt của bạn  C. Luôn tính toán thiệt hơn với bạn  D. Giúp đỡ nhau vô tư không vụ lợi  **II. CÂU HỎI ÔN TẬP.**  **Câu 1.** Thế nào là tình bạn? Cho hai ví dụ cụ thể về tình bạn?  **Câu 2.** Nêu đặc điểm của tình bạn trong sáng lành mạnh? Để xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh là học sinh chúng ta cần phải làm gì?  **Câu 3.** Thế nào là tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? Cho hai ví dụ thể hiện tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác?  **Câu 4.** Theo em, chúng ta cần phải tôn trọng học hỏi và tiếp thu những thành tựu của các nước trong khu vực và trên thế giới không? Vì sao?  **Câu 5.** Em cần phải làm gì để góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư?  **BÀI TẬP TÌNH HUỐNG .** *Học sinh làm các bài tập trong SGK vận dụng kiến thức lí thuyết vào giải quyết các vấn đề trong cuộc sống*  *Tình huống 1: Trong một lần, Lan và Hoa cùng đi du lịch ở Mỹ. Một người dân địa phương đã hỏi Lan: “Bạn đến từ đất nước nào?”. Lan trả lời: “Tôi đến từ Nhật Bản”. Hoa thắc mắc: “Chúng ta đến từ Việt Nam mà! Sao cậu lại nói với họ là chúng ta đến từ Nhật Bản?”. Lan giải thích: “Ai cũng biết Nhật Bản là một nước giàu có, mình nói đến Nhật Bản họ sẽ tôn trọng mình hơn.”*  *Câu hỏi:*  a. Theo em, quan điểm của bạn Lan đúng hay sai ? Vì sao?  b. Nếu là Hoa, em sẽ khuyên bạn điều gì?  c. Qua tình huống trên, em rút ra bài học gì cho bản thân mình?  *Tình huống 2: Lan mượn quyển sách của Trang và hứa hai hôm sau sẽ trả, nhưng vì chưa đọc xong nên Lan cho rằng, cứ giữ lại khi nào đọc xong thì trả cho Trang cũng được.*  *Câu hỏi:*  a. Nhận xét hành vi của Lan?  b. Nếu em là bạn của Lan, em sẽ khuyên bạn điều gì?  C. Qua tình huống trên, em rút ra bài học gì cho bản thân? | | | | **MÔN: CÔNG NGHỆ**   1. **Câu hỏi ôn tập:**   ***Câu 1***: Vật liệu kim loại được chia làm mấy loại, kể tên. Hãy nêu các tính chất cơ bản của vật liệu cơ khí?  ***Câu 2***: Nêu tên gọi, cấu tạo, công dụng của dụng cụ đo và kiểm tra, dụng cụ tháo lắp và kẹp chặt, dụng cụ gia công cơ khí?  ***Câu 3***: Thế nào là chi tiết máy ? Chi tiết máy gồm có mấy nhóm chi tiết?Chi tiết máy được lắp ghép với nhau như thế nào ?  ***Câu 4***:Thế nào là mối ghép cố định, mối ghép động? Cho VD?  ***Câu 5***: Nêu cấu tạo và đặc điểm, ứng dụng của mối ghép bằng ren?  ***Câu 6***: Trình bày cấu tạo và đặc điểm của khớp tịnh tiến và khớp quay?  ***Câu 7***: Tại sao máy và thiết bị cần phải truyền chuyển động ?Trình bày cấu tạo và nguyên lí làm việc của bộ truyền động ma sát – truyền động đai? Viết công thức tỉ số truyền, giải thích các đại lượng.  ***Câu 8***: Trình bày cấu tạo, nguyên lí làm việc và ứng dụng của bộ truyền động ăn khớp – truyền động xích?  ***Câu 9***: Tại sao máy và thiết bị cần phải biến đổi chuyển động ?Trình bày cấu tạo, nguyên lí làm việc và ứng dụngcủa cơ cấu tay quay – con trượt?   1. **Bài tập:**   **Bài 1:** Một động cơ truyền động có bánh dẫn động quay với vận tốc 40 vòng/ phút, biết bánh này có đường kính 120 cm, bánh bị dẫn có đường kính 40 cm.  Hỏi  a. Viết công thức tính tỉ số truyền động, giải thích đại lượng  b. Tính tỉ số truyền  c. Tính tốc độ bánh bị dẫn  **Bài 2.**Đĩa xích của xe đạp có 45 răng , líp xe đạp có 15 răng , đĩa líp quay 60 vòng/phút  a/Tính tỉ số truyền i ?  b/ Tính tốc độ quay của đĩa xích ?  c/ Cho biết chi tiết nào quay nhanh hơn? Tại sao ? | | | | **MÔN: TIẾNG ANH**  **A. VOCABULARY AND GRAMMAR**   |  |  | | --- | --- | | - Verbs of liking + gerunds  - Verbs of liking + to-infinitives  - Comparative forms of adjectives: review  - Comparative forms of adverbs  - Questions: review  - Articles (some uses)  - *Should* and *shouldn’t*: review  - *Have to* | - Simple sentences and compound sentences: review  - Complex sentences  - Past Simple: review  - Past continuous  - Sound: cluster /br/, /pr/, /bl/, /cl/, /sk/, /sp/, /st/, /spr/, /str/  - Stress of words ending in *–ion* and *–ian*  - Intonation in exclamatory sentences  - Vocabulary in Unit 1 – Unit 6 |   **B. EXERCISES**  **I. PHONETICS.**  **A. Choose the word whose underlined part is pronounced differently from that of the others**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. | A. c**e**lebrate | B. l**ei**sure | C. **ei**ght | D. p**e**nalty | | 2. | A. f**u**n | B. s**u**rf | C. s**u**n | D. c**u**t | | 3. | A. althou**gh** | B. enou**gh** | C. paragra**ph** | D. lau**gh** | | 4. | A. c**a**ke | B. l**a**ke | C. br**a**celet | D. h**a**t | | 5. | A. nom**a**dic | B. c**a**ttle | C. h**a**rd | D. **a**ctivity | | 6. | A. pa**st**ure | B. po**st**er | C. **st**icker | D. fir**st** | | 7. | A. invit**ed** | B. danc**ed** | C. watch**ed** | D. pass**ed** | | 8. | A. sh**ou**t | B. s**ou**thern | C. acc**ou**nt | D. pl**ou**gh | | 9. | A. c**a**rnival | B. l**a**ntern | C. **a**nniversary | D. **a**ncestor | | 10. | A. her**i**tage | B. special**i**ty | C. r**i**tual | D. un**i**ty |   **B. Choose the word that is stressed differently from that of the other words.**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. | A. vegetarian | B. musician | C. magician | D. historian | | 2. | A. comparison | B. communication | C. socialization | D. organization | | 3. | A. entertainment | B. comfortable | C. temperature | D. ceremony | | 4. | A. decorate | B. museum | C. heritage | D. blackberry | | 5. | A. costume | B. minor | C. ethnic | D. avoid | | 6. | A. enjoy | B. belong | C. behave | D. worship | | 7. | A. alternate | B. entertain | C. cultivate | D. symbolize | | 8. | A. slowly | B. cloudy | C. unique | D. harmful | | 9. | A. recognition | B. animation | C. contribution | D. attention | | 10. | A. mathematician | B. explosion | C. technician | D. consumption |   **II. VOCABULARY AND GRAMMAR.**  **Choose the correct option for each gap to complete the sentences.**  1. The farmer rides the buffalo -\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ carts loaded full of rice home.  A. draw B. drawing C. drew D. drawn  2. My dad doesn’t mind\_\_\_\_\_\_\_\_ my mom from work every day.  A. pick up B. picked up C. picking up D. picks up  3. Using computers too much may have harmful effects \_\_\_\_\_\_\_\_ your minds and bodies.  A. on B. to C. with D. onto  4. People in the countryside live \_\_\_\_\_\_\_\_ than those in the city.  A. happier B. happily C. happy D. more happily  5. It takes 8.5 minutes for light to travel from \_\_\_\_\_\_\_\_Sun to \_\_\_\_\_\_\_\_Earth.  A. x - x B. the - an C. the - the D. a – the  6. I love the people in my village. They are so \_\_\_\_\_\_\_\_ and hospitable.  A. friendly B. vast C. slow D. inconvenient  7. You should \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ information about a custom or tradition.  A. finds B. found C. finding D. find  8. A custom is something that has become an \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ way of doing things.  A. to be accept B. to accept C. accepting D. accepted  9. In the UK, there are lots of customs for table manners. For example, We \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ use a knife and fork at dinner.  A. have to B. are having C. has to D. having to  10. In Viet Nam, you\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ use only the first name to address people older than you.  A. should B. must C. shouldn’t D. have to  11. At the Mid-Autumn Festival, kids can sing, dance, and enjoy moon-cakes; \_\_\_\_\_\_\_\_\_, every child likes it very much.  A. However B. Moreover C. Because D. Therefore  12. In 2010, Ha Noi\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ its 1000th anniversary.  A. celebrated B. commemorated C. worshipped D. remembered  13. Tet is an occasion for family\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in Viet Nam.  A. visitings B. Meeting C. reunions D. seeings  14.\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ spring comes, many Vietnamese villages prepare for a new festival season.  A. While B. When C. Nevertheless D. However  15. While I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_the performance, I met one of my old friends.  A. watched B. was watching C. watch D. am watching  16. You should buy the blue sweater. It suits you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_than the red one.  A. good B. well C. better D. the best  17.The \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of *quan ho* singing has been recognized as a world heritage.  A. preservation B. procession C. song D. performance  18. Saint *Giong* was unable to talk, smile, or walk \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ he was three years old.  A. even though B. because C. while D. if  19. Lang Lieu couldn’t buy any special food\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_he was very poor.  A. although B. when C. while D. because  20. The toad was very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_because he tried to find way to the heaven to sue God.  A. brave B. kind C. Generous D. mean  21. Ali Baba was very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_when he also used the words “Open sesame” to enter the cave of treasures.  A. wise B. cunning C. kind D. evil  22. The Mountain Spirits (Son Tinh) was very \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, but the Sea Spirit (Thuy Tinh) was \_\_\_\_\_\_.  A. gentle-wise B. Fierce-gentle C. Gentle-fierce D. wicked-ugly  23. It is the \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_for Australians to eat with their fingers at barbecues or picnics outside the home.  A. habit B. belief C. custom D. tradition  24. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_you take the fruit, you should think of the growers.  A. Although B. However C. When D. While  25. The girl was crying when a fairy\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  A. appears B. was appearing C. appeared D. is appearing  26. During the festival, they fly many kites in different shapes and sizes.  A. colour B. colourless C. colourful D. colouring  27. An old woman was the goats up the mountainside.  A. riding B. taking C. herding D. running  28. is the festival celebrated? – Every year.  A. When B. How often C. How D. What  29. There are no high buildings to block in our village.  A. view B. a view C. some view D. the view  30. Using computers too much may have harmful effects .................... your minds and bodies.  A. on B. to C. with D. onto  **III. Find ONE mistake in each sentence**  1. It takes you too much time playing games. You should go out and play sports.  2. Tom was hooked about playing video games.  3. She would rather do homework than doing housework.  4. He goes to school in the morning and helps his family herding the buffaloes in the afternoon  5. The Tay have largest population than the Thai.  6. He did his homework in his bedroom when the burglar came into the house  7. Remember to take up your shoes when entering a house in Japan.  8. Young people break up tradition by travelling on Tet holiday.  9. In the south, people use apricot blossom to decorate their house in Tet.  10. The prince found a fainted girl while he walked along the beach.  11. A tradition is something special that is passed to through the generations.  12. Our parents always tell me that I have be home by 9 p.m.  **IV. Circle the letter A, B, C or D to indecate the word:**  **A. CLOSEST IN MEANING**  1. Many ethnic groups have very **sipmle** ways of farming.  A. complicated B. poor C. uncomplicated D. rich  2. Some fields are planted with crops, then returned to **grasslands** for cattle.  A. fields B. gers C. shelters D. pastures  3. We all hope that our future public transport will bring **convenience** to modern life.  A. comfort B. trouble C. difficulty D. disadvantage  **B. OPPOSITE IN MEANING**  1. There used to be **vast** areas of rainforests in the south of the country.  A. large B. huge C. limited D. remote  2. Travelling to Ha Long Bay is one of our **memorable** experiences.  A. forgettable B. unforgettable C. suitable D. unsuitable  3. It’s **hard** to explain on the phone.  A. simple B. difficult C. interesting D. funny  **V. EVERYDAY ENGLISH**  **Choose the best reponse**   1. –“The fresh air and the feeling of freedom in the countryside is wonderful”   - “…………………”   1. No, city life is very good, too B. Yes, I hope so 2. You can say that again D. It’s hard to say. 3. –“ Why don’t we help our parents with some DIY projects?- I think it is very useful”   - “…………………”   1. I don’t know B. That’s a good idea   C. You are welcome, D. I feel good   1. “Thank for your help, An”   -Lan: - “…………………”  A. Never remind me B. Absolutely  C. It’s my pleasure D. Are you happy?   1. – “There’s a British tradition of having afternoon tea at 4 p.m”   - “…………………”   1. Sounds lovely! B. Is it great?   C. Yes, there’s . D. That’s good.   1. – “The Tay, Hmong, Yao….have their own ways of life, customs and traditions”   - “…………………”   1. It’s fun! B. That’s awesome!   C. What’s that? . D. So envious!  **VI. READING**   1. **Choose the word or phrase among A, B, C or D that best fits the blank in the following passage.**   **Nha Trang Sea Festival**  Nha Trang Sea Festival takes place every two years for a week in around June in Nha Trang City, Khanh Hoa Province. This is a colorful and dynamic sea festival which honors (1)\_\_\_\_\_\_\_\_ beauty of Nha Trang – the charming city overlooking the sea. The first Nha Trang Sea Festival was held in 2003 when Nha Trang Beach was proclaimed as a member of the Most Beautiful Bays in the World Club. Coming to Nha Trang (2)\_\_\_\_\_\_\_\_ the time of festival, visitors will be able to take part in various cultural and recreational events. First of all is an abundant opening (3)\_\_\_\_\_\_\_\_ by Vietnamese and international art groups. Besides, many interesting activities also take place during the festival like seafood competition, wine festival, beach volleyball, art kite flying festival, underwater group wedding, etc. The festival is also a great (4)\_\_\_\_\_\_\_\_ for tourists to know more about Viet Nam through special events. Nha Trang Sea Festival will definitely give you an unforgettable impression about Vietnam’s charming (5)\_\_\_\_\_\_\_\_ as well as time-honored traditional values.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. | A. | nature | B. | natural | C. | naturally | D. | nature’s | | 2. | A. | in | B. | of | C. | by | D. | at | | 3. | A. | ritual | B. | anniversary | C. | ceremony | D. | procession | | 4. | A. | chance | B. | success | C. | activity | D. | time | | 5. | A. | beautiful | B. | beautify | C. | beautifully | D. | beauty |   **B. Read the passage and choose the best answer A, B, C or D to each of the following questions.**  VILLAGE TRADITIONS  Viet Nam has a rich culture stemming from an agricultural cultivation. For this reason, most Vietnamese people are very attached to their villages. The terms for “village” are different in different groups of people in Viet Nam. The village is highly interwoven social organization. It is not only an administrative organization, but also an economic unit based on the areas of farmland owned by all of the villagers. Farmers living in the same village are closely linked by community or business relations. Thus, their habits, customs, religious practices, and festivals are based on deep-rooted traditions.  The village festivals and ceremonies, in their various forms, display Viet Nam’s rich cultural traditions and historical features. There are many popular regional and national festivals, through which inhabitants commemorate regional as well as national heroes/heroines. Wedding ceremonies and funerals have always been considered the most solemn since they marked the two important events in one’s life. In engagement and wedding ceremonies, betel leaves and areca nuts make offerings more meaningful. In fact, in most villages in Viet Nam, a cup of tea and a betel leaf with a piece of areca nut are symbols of friendship and other qualities such as faithfulness and honesty.   1. Why do most Vietnamese people love their village so much?   A. Because they have a rich culture.  B. Because the terms for village are different in different groups.  C. Because they have worked on their village’s land for many generations.  D. Because the village is a social organization.   1. How are relations among villagers firmly established? 2. Through an administrative organization. 3. By religious practices. 4. From family ties. 5. Through community and business relations. 6. How are Viet Nam’s rich cultural traditions shown? 7. Through festivals and ceremonies. 8. Through the commemorations of regional and national heroes. 9. With rich offerings. 10. With betel leaves and areca nuts. 11. What events are most essential to a Vietnamese village? 12. Wedding ceremony and funeral 13. Religious practices and festivals. 14. Commemorations of regional and national heroes. 15. National festivals. 16. Why are betel leaves and areca nuts highly valued by Vietnamese people? 17. Because they are offered at wedding and engagement ceremonies. 18. Because they symbolize good qualities. 19. Because villagers like them so much. 20. Because betel leaves and areca nuts are delicious.   **VII. WRITING**  ***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to each of the following questions.***  **1. *A supermarket is more convenient than a shopping centre.***  A. A shopping centre is not as convenient as a supermarket.  B. A shopping centre is more convenient than a supermarket.  C. A supermarket is not as convenient as a shopping centre.  D. A supermarket is as inconvenient as a shopping centre.  **2. *It took me 4 hours to read the first chapter of the book.***  A. I spent 4 hours reading the first chapter of the book.  B. I spent 4 hours to read the first chapter of the book.  C. I spent 4 hours to reading the first chapter of the book.  D. I spent 4 hours read the first chapter of the book.  **3. *They love joining in festivals in Viet Nam.***  A. They are interested on joining festivals in Viet Nam.  B. They are enjoy joining festivals in Viet Nam.  C. They enjoy to join festivals in Viet Nam.  D. They are interested in joining festivals in Viet Nam.  ***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that best combines each pair of sentences in the following questions***  **4. *She loves Vietnamese food. She goes to that Vietnamese restaurant every week.***  A. She loves Vietnamese food so she goes to that Vietnamese restaurant every week.  B. She loves Vietnamese food because she goes to that Vietnamese restaurant every week.  C. She loves Vietnamese food because of she goes to that Vietnamese restaurant every week.  D. She loves Vietnamese food as she goes to that Vietnamese restaurant every week.  **5.** ***The weather was very hot. They continued playing football.***  A. Although the hot weather, they continued playing football.  B. In spite of the hot weather, but they continued playing football.  C. Despite the hot weather, they continued playing football.  D. Despite the weather was hot, they continued playing football.  ***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best question for the underlined words***   1. ***Sophie shouldn’t chew and talk at the same time because it’s not very polite.*** 2. Why should Sophie chew and talk at the same time? 3. Why Sophie shouldn’t chew and talk at the same time? 4. Why should Sophie not very polite? 5. How shouldn’t Sophie chew and talk at the same time? 6. ***My family and I went to the Nha Trang Festival in 2011.*** 7. What time do your family and you go to the Nha Trang Festival? 8. What time did your family and you went to the Nha Trang Festival? 9. What time did my family and I go to the Nha Trang Festival? 10. What time did your family and I go to the Nha Trang Festival? 11. ***Elephant Race Festival is held in Don Village, Dak Lak Province.*** 12. Where Elephant Race Festival is held? 13. What is Elephant Race Festival held? 14. How is Elephant Race Festival held? 15. Where is Elephant Race Festival held?   ***Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that most meaningful sentence written from the given words.***   1. ***The Viet (or Kinh) / have / largest / number / people.*** 2. The Viet (or Kinh) have largest number of people. 3. The Viet (or Kinh) have the largest number of people. 4. The Viet (or Kinh) have the most largest number of people. 5. The Viet (or Kinh) have more largest number of people. 6. **Sitting / all day / front of / computer / can / cause / eye-tiredness / obesity.** 7. Sitting all day on front of the computer can cause eye-tiredness and obesity. 8. Sitting all day at front of the computer can cause eye-tiredness and obesity. 9. Sitting all day in front of the computer can caused eye-tiredness and obesity. 10. Sitting all day in front of the computer can cause eye-tiredness and obesity. | | | |  | | |  | | |  | | |